TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: 21/2019/HS- ST
Ngày 30 tháng 8 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông **Phạm Bá Hân**

Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Nguyễn Thanh Bình**

Ông **Trần Quang Chử**

***- Thư ký phiên toà*:** Bà **Vũ Thị Thu Hiền** – Thư ký TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông **Đỗ Văn Tú-** Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở UBND xã Vân Du, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/HSST ngày 30/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST- HS ngày 16/8/2019 đối với:

Bị cáo: Trần Quốc T - Sinh năm 1980.

Nơi sinh: Huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

HKTT, nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Trồng trọt Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Tôn giáo: Không Giới tính: Nam

Con ông Trần Trung T (Đã chết) và bà Đào Thị K

Vợ: Nguyễn Thị T - Sinh năm 1988 (Không đăng ký kết hôn).

Con: Có 01 con sinh năm 2006.

Tiền án: Bản án số 36/2013/HSST ngày 27/6/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 12/5/2018 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 704/GCN ngày 12/5/2018 của Giám thị Trại giam Thanh Phong.

Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/6/2019, chuyển tạm giam ngày 10/6/2019 theo Lệnh tạm giam số 13 ngày 10/6/2019, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Ân Thi. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: **Anh Nguyễn Văn D**. (vắng mặt)

Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Thế T. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Tiến L. (vắng mặt)

3. Bà Đào Thị K. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 10 giờ ngày 07/6/2019, Trần Quốc T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Shadow dán tem Dream, mầu nâu, biển số 89K3 - 4664 của T mua lại của anh Trần Hữu H, sinh năm 1980 ở thôn T, xã N, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên đi từ nhà đến khu vực Nhà thờ K thuộc địa phận thị trấn K, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương với mục đích mua ma túy về để sử dụng. Tại đây, T gặp 01 người thanh niên không rõ tên, địa chỉ khoảng 30 tuổi, đeo khẩu trang đang đứng ở khu vực Nhà thờ K, T hỏi mua ma túy, người thanh niên này đồng ý. T đưa cho người thanh niên số tiền 500.000 đồng, người thanh niên này cầm tiền và đưa cho T 05 gói giấy bạc, mỗi gói có kích thước (1 x 0,5)cm bên trong có chứa chất ma túy, sau đó T nhặt 01 mảnh giấy bạc của vỏ bao thuốc lá Thăng Long ở rìa đường rồi lấy 01 gói ma túy vừa mua được dùng tay san ra thành 02 gói, rồi đút tất cả 06 gói ma túy vào bên trong chiếc khẩu trang và đeo lên mặt rồi đi về. Trên đường về T gặp bạn là anh Nguyễn Văn D sinh năm 1988 ở thôn B, xã T, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xin đi nhờ, T đồng ý. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi T chở anh Duy trên Quốc lộ 38 đến cây xăng thuộc địa phận thôn K, xã P, huyện Ân Thi thì gặp Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi và Công an xã P, huyện Ân Thi kiểm tra, phát hiện tại khẩu trang bằng vải T đang đeo có 06 gói giấy bạc, kích thước mỗi gói (1 x 0,5)cm, bên trong các gói giấy bạc đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T khai là Heroine vừa mua về để sử dụng nên Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 06 gói giấy bạc bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột thu giữ của T niêm phong tại bì thư ghi ký hiệu (M) cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu Shadow, dán tem Dream, màu nâu biển số 89K3 - 4664, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 018532 mang tên Trần Hữu H ở thôn T, xã N, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên và 01 chiếc khẩu trang bằng vải kẻ ca rô màu xanh đen.

Kết luận giám định số 359/PC09 ngày 10/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M thu của Trần Quốc T, có tổng khối lượng 0,211g (Không phẩy hai một một gam), là ma túy, loại Heroine. Sau giám định hoàn lại 0,199g

(Không phẩy một chín chín gam) Heroine trong niêm phong ký hiệu M thu của Trần Quốc T, mẫu hoàn lại được niêm phong số 359/PC09 giao cho Công an huyện Ân Thi quản lý.

Quá trình điều tra, Trần Quốc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận của bị cáo phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với người thanh niên khoảng 30 tuổi không rõ tên, địa chỉ đã bán ma túy cho T ở khu vực Nhà thờ K thuộc địa phận thị trấn K, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi chưa làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý.

Anh Nguyễn Văn D chỉ đi nhờ xe của T, không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi thu giữ của T 06 gói Heroine có tổng khối lượng 0,211 gam; sau giám định, cơ quan giám định hoàn lại 0,199 gam Heroine niêm phong trong bì thư số 359/PC09; 01 xe mô tô nhãn hiệu Shadow, dán tem Dream, mầu nâu biển số 89K3 - 4664; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 018532 và 01 chiếc khẩu trang bằng vải kẻ ca rô màu xanh đen hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Ân Thi chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 21/QĐ- VKS ngày 30/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Trần Quốc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên xử bị cáo Trần Quốc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 07/6/2019.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 359/PC09 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Hưng Yên bên trong có 0,199g Heroine; 01 chiếc khẩu trang bằng vải kẻ caro màu xanh đen.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Shadow, dán tem Dream, màu nâu, biển số 89K3-4664 cùng với giấy đăng ký xe mô tô.

Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ nghèo nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo thuộc diện được miễn án phí. Vì vậy, bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên toà bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tường trình của bị can, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định... Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 07/6/2019, tại đường Quốc lộ 38 thuộc địa phận thôn K, xã P, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Trần Quốc T đã có hành vi cất giấu trái phép 06 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,211 gam mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vì vậy, VKSND huyện Ân Thi truy tố bị cáo Trần Quốc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật**.**

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện cho tệ nạn ma tuý phát triển, làm phương hại đến đạo đức, sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Đặc biệt việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma tuý còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác khiến cho quần chúng nhân dân rất bất bình.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27/6/2013, Trần Quốc T bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến nay chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo thuộc hộ nghèo, có bố đẻ là ông Trần Trung T là thương binh hạng 4/4, được Hội đồng Bộ trưởng Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất; Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Kỷ niệm chương chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy nên được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân xấu, bản thân là người nghiện ma túy, đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm mà tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy HĐXX xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế và thu nhập của bị cáo còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng : 0,199 gam Heroine niêm phong trong bì thư số 359/PC09 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Hưng Yên (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cho tịch thu, tiêu hủy.

01 chiếc khẩu trang bằng vải kẻ ca rô màu xanh đen là công cụ che giấu Heroin, có giá trị không lớn nên cho tịch thu, tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu Shadow, dán tem Dream, mầu nâu biển số 89K3 - 4664; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 018532 mang tên Trần Hữu H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên không rõ tên tuổi đã bán ma túy cho T, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay chưa làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo theo giấy xác nhận gia đình thuộc hộ nghèo số 60/UB- XN ngày 14/6/2019 của UBND xã P, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc T 02 năm tù, thời gian tính từ ngày 07/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 0,199 gam Heroine niêm phong trong bì thư số 359/PC09 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Hưng Yên (mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 chiếc khẩu trang bằng vải kẻ ca rô màu xanh đen.

Trả lại bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu Shadow, dán tem Dream, mầu nâu biển số 89K3 - 4664; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 018532 mang tên Trần Hữu Hải.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2019).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Miễn tiền án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Phạm Bá Hân

Nơi nhận:

- Công an huyện Ân Thi

- VKS huyện Ân Thi; VKSND tỉnh Hưng Yên

- Bị cáo,

- Lưu Hs.